

THÊM CON ĐẬP MẸ XIAOWAN SÔNG MEKONG TRƯỚC NGUY CƠ

NGÔ THẾ VINH

Lại thêm một con đập mẹ khổng lồ

Theo tin Asian Pulse, Côn Minh 12.4.2001: Li Jiating Tỉnh Trưởng Vân Nam thông báo là trong năm nay Trung Cộng đang rộn rịp chuẩn bị khởi công xây con đập vĩ đại Xiaowan chỉ đứng thứ hai sau con đập Tam Giáp [Three Gorges Dam] lớn nhất thế giới trong Sông Dương Tử. (1)

Đập Xiaowan được xây khúc giữa con Sông Lam Thương Giang [Lancang Jiang, tên Trung Hoa của con Sông Mekong chảy qua Vân Nam] Đây là đập thủy điện thứ 4 nhưng lại là lớn nhất trong chuỗi 7 con đập bậc thềm Vân Nam [Mekong Cascades] của Trung Cộng trên dòng chính Sông Mekong tiếp theo sau ba con đập Manwan 1500 MW (hoàn tất 1993) Đại Chiếu Sơn (Dachaoshan) 1350 MW (khởi công 1996) và Cảnh Hồng (Jinhong) 1500 MW (khởi công 1998).

Đập Xiaowan sẽ có bốn đơn vị phát điện với công suất lên tới 4200 MW [gần bằng tổng số công suất của ba con đập Manwan, Đại Chiếu Sơn và Cảnh Hồng].

Xiaowan sẽ như một con khủng long trên thượng nguồn Sông Mekong, chỉ riêng những con số cũng đã gây mối quan tâm lo ngại cho các nhà bảo vệ môi sinh và năm Quốc Gia nơi hạ nguồn.

Đây sẽ là một con “đập cao nhất thế giới” 292 mét tương đương tòa nhà chọc trời cao 100 tầng. Và theo Kou Wei Giám Đốc thủy lợi Sông Mekong thì hồ chứa đập Xiaowan sẽ là “con đập mẹ-Mother Dam” dung lượng lên tới 15 tỷ mét khối nước lấy từ con Sông Mekong bằng tổng số dung lượng tất cả các hồ chứa Tỉnh Vân Nam. Tổng phí để xây con đập Xiaowan lên tới trên 4 tỉ đô la US [32 tỉ Yuan] cũng là tổng phí cao nhất cho tất cả các dự án Vân Nam trong nửa thế kỷ qua. Nhiều chục ngàn công nhân đã được điều động tới để xây dựng cầu đường và các dự án yểm trợ cho đại công trình. Dự trù đập Xiaowan sẽ bắt đầu hoạt động vào năm 2010 và đạt toàn công suất năm 2013, mỗi năm sản xuất 18.9 tỉ Kilowatt /giờ, phân nửa lượng điện ấy sẽ được chuyển qua Quảng Đông và các Tỉnh cận duyên.

Xiaowan nằm trong chiến lược sản xuất điện của Trung Cộng nơi vùng Tây Nam nghèo khó chưa phát triển nhưng lại rất giàu nguồn “than trắng”. Số lượng điện hiện nay đã dư dùng cho Thủ phủ Côn Minh và các khu kỹ nghệ Vân Nam và có thể chuyển sang các Tỉnh thiếu điện miền Đông như Thượng Hải Quảng Đông...Chỉ riêng năm nay Vân Nam đã cung cấp cho Tỉnh Quảng Đông 900.000 kilowatt/giờ và dự trù sẽ cung cấp 15 triệu kilowatt/giờ trong vòng 15 năm tới.

Mặt trời nhỏ trên sông Mekong

Các dự án khai thác Sông Mekong của Trung Cộng đã có từ thập niên 70 trong thời kỳ còn bức màn sắt cô lập đất nước này với thế giới bên ngoài. Kể từ khi Trung Hoa bắt đầu mở cửa mãi tới năm 1989 người ta chỉ mới được biết sơ qua các dự án thủy điện Vân Nam qua một cuốn sách duy nhất của Nhà xuất bản Vân Nam nhân dân thư xã ấn bản tiếng Trung Hoa dày hơn 600 trang nhan đề “Lan Thương Giang: Tiểu Thái Dương-Lancang Jiang: Xiao Taiyang” gồm 45 bài viết về các đề tài khác nhau nhưng tựu chung là chỉ đề cập tới những lợi lộc về thủy điện và nguồn nước của chuỗi bảy con đập bậc thềm (dĩ nhiên trong đó có con đập mẹ khổng lồ Xiaowan) trên Sông Mekong Tỉnh Vân Nam với tổng số công suất lên tới 15400 Megawatt tổng phí dự trù là 7.7 tỉ đô la US.

Do con Sông Mekong chảy từ Tây Tạng xuống Vân Nam chảy rất siết [nên có tên Lan Thương Giang (Con Sông Xanh Cuộn Sóng)] với rất nhiều ghềnh thác có

nơi cao hơn 600 mét. Với tốc độ ấy, dòng chảy siết ấy được coi là lý tưởng cho việc xây cất một chuỗi những con đập khổng lồ, lại trên vùng thưa dân nên không phải tốn kém trong việc tái định cư các nạn nhân trong vùng xây đập.

Tuy đã có kế hoạch khai thác Sông Mekong từ năm 1970 nhưng vì thiếu ngân sách nên mãi tới năm 1980 con đập Manwan đầu tiên cao 99 mét với bức tường thành cao 35 tầng mới được khởi công và 13 năm sau mới xây xong và ngay sau đó cảnh thiếu điện tối tăm của Vân Nam và Thủ Phủ Côn Minh đã trở thành quá khứ. Khi hoàn tất chuỗi các con đập Vân Nam này, Trung Cộng sẽ dư khả năng điện khí hóa toàn các Tỉnh phía Nam và phía Đông cận duyên của Trung Hoa, riêng điện từ đập Cảnh Hồng để xuất cảng sang Thái Lan. Cuốn sách cũng đề cập tới tiềm năng con Sông Mekong như một thủy lộ đi về phương Nam. Nhưng điều đáng nói là cả cuốn sách không có bài viết nào nghiên cứu về hậu quả “có thể chấp nhận được hay không” của chuỗi các con đập ấy đối với năm Nước vùng hạ lưu là Miến, Thái, Lào, Cam Bốt và Việt Nam.

Trung Cộng thì luôn luôn giấu kín nhem các kế hoạch khai thác Sông Mekong của mình, như một thứ bí mật quân sự. Lê quang Minh, Phó Viện Trưởng Viện Đại Học Cần Thơ đồng bằng Sông Cửu Long đã phải than thở: “Thật khó để có được thông tin từ phía Trung Cộng. Điều ấy khiến chúng tôi thật sự lo ngại” (4) Thản hoặc có chút hé mở ra thì Bắc Kinh chỉ toàn nói tới những điều tốt đẹp các khía cạnh màu hồng với hiệu quả tích cực của các con đập “mang tính giai thoại-Anecdotal” chứ không phát xuất từ một cuộc nghiên cứu nghiêm chỉnh nào.

Chẳng hạn theo họ thì chỉ với ba con đập đầu tiên Manwan, Đại Chiếu Sơn và Cảnh Hồng là có vách cao với các hồ chứa theo mùa (seasonal reservoirs), lấy nước tối đa trong mùa mưa và xả nước trong mùa khô sẽ có tác dụng chống lũ lụt và chống hạn cho các Quốc Gia dưới nguồn.

Nhưng những người hiểu biết Cam Bốt hiểu biết thì thấy ngay rằng nếu không còn cơn lũ hàng năm từ thượng nguồn đổ về để tạo dòng chảy ngược từ con Sông Tonlé Sap vào Biển Hồ [như trái tim và sự sống của Cam Bốt] thì rõ ràng đó là tương lai của một Biển Hồ chết. Riêng đối với Đồng Bằng Sông Cửu Long Nam Việt Nam thì các con sông sẽ không chỉ không còn phù sa (nguồn phù sa chủ yếu từ thượng nguồn bị giữ lại trong các hồ chứa Vân Nam) mà cả cận nguồn nước ngọt để thay thế bằng một biển mặn vì lòng sông thấp hơn mặt biển và rồi cũng ra chẳng còn đâu vừa lúa nuôi sống cả nước và không còn đâu cả một Nền Văn Minh Miệt Vườn. Trung Cộng đang ngang ngược và độc quyền khai thác con Sông Mekong bằng cái giá của hạnh phúc an sinh và cả sống còn của hàng trăm triệu cư dân nơi các Quốc Gia hạ nguồn.

Vấn một khuôn mẫu lý lẽ của kẻ mạnh

Khi đề cập đến biến cố máy bay Mỹ-Hoa đụng nhau mới đây (1.4.2001) đưa tới việc bắt giữ phi hành đoàn Mỹ trên Đảo Hải Nam, Wang Xiaodong, chuyên viên thuộc viện nghiên cứu Trung Cộng đã tuyên bố hung hãn rằng: “chỉ có một ngôn ngữ mà người Mỹ hiểu được là sức mạnh quân sự”.

Theo tám bản đồ ấn hành lần đầu tiên năm 1989 của nước cộng hòa nhân dân Trung Cộng, thì Biển Đông (mà họ gọi là Nam Hải-South China Sea) là thuộc “Vùng Đặc Quyền Kinh Tế (Exclusive Economic Zone)” của họ. Điều đó có nghĩa là họ khẳng định các Quần Đảo Hoàng Sa, Trường Sa [vốn của Việt Nam] với nguồn dầu khí khổng lồ đương nhiên thuộc chủ quyền của Trung Cộng mà chẳng cần phải thương thảo. Máy bay hay tàu chiến dù là của siêu cường Mỹ vào Biển Đông có nghĩa là đã vi phạm chủ quyền lãnh thổ Trung Cộng.

Như vậy ngay sang đầu năm của Thế Kỷ 21, đã không còn giới hạn trong “tranh chấp vùng” giữa Trung Cộng và các nước nhỏ Đông Nam Á, Bắc Kinh nay đã ngang nhiên đối đầu với Mỹ khi khẳng định Thái Bình Dương phải là vùng ảnh hưởng của Hoa lục và yêu cầu Đệ Thất Hạm Đội Mỹ phải rút đi. Vẫn trong cùng một “mẫu hay mô thức-pattem” dựa trên lý lẽ của kẻ mạnh ấy, người ta sẽ không ngạc nhiên khi thấy Trung Cộng không chỉ thường xuyên lấn át thô bạo cả bằng quân sự các Quốc Gia láng giềng trên Biển Đông mà họ tự còn cho là có độc quyền và toàn quyền khai thác con Sông Mekong với thể thượng phong là Quốc Gia thượng nguồn chiếm lĩnh suốt nửa chiều dài dòng sông. Trung Cộng luôn luôn tỏ ra chuyên quyết trong các kế hoạch tận khai thác một con Sông Mekong mà chẳng kể gì tới mối quan tâm lo lắng về một thảm họa môi sinh do họ gây ra cho các Quốc Gia dưới nguồn.

[Après nous le déluge](#)

Năm 1995 Bắc Kinh đã dứt khoát từ chối tham gia Ủy Hội Sông Mekong để vẫn là một nước Trung Hoa “ngoài vòng kiểm tỏa” tự do muốn làm gì thì làm. Ủy Hội Sông Mekong không có Trung Cộng tham gia và hợp tác sẽ trở thành một tổ chức vô hiệu và tê liệt.

(Trường cũng nên mở một dấu ngoặc về lịch sử hình thành Ủy Hội Sông Mekong. Năm 1957, Ủy Ban Sông Mekong/MRC Mekong River Committee được Liên Hiệp Quốc thành lập bao gồm bốn nước Thái, Lào, Cam Bốt và Việt Nam với trụ sở đặt tại Bangkok để có kế hoạch khai thác con Sông Mekong không phải chỉ có tiềm năng thủy điện mà còn cả về phát triển thủy lợi, canh nông, ngư nghiệp và giao thông. Nhưng do chiến tranh Việt Nam lan rộng nên mọi kế hoạch thủy điện trên dòng chính Sông Mekong phải đình hoãn. Đến tháng 4 năm 1995, bốn nước lại nhóm họp để thành lập Ủy Hội Sông Mekong/MRC Mekong River Commission trong kế hoạch hợp tác và phát triển bền vững nhưng với điều thay đổi cơ bản là không Nước Hội Viên nào có quyền phủ quyết-veto power).

Đến năm 1997, cho dù Liên Hiệp Quốc đã phê chuẩn công ước liên quan tới vấn đề hợp tác phát triển bền vững và sử dụng nước trên các con sông quốc tế nhưng cũng chính Trung Cộng đã lại bỏ phiếu chống.

Tháng 8 năm 2000 có thêm một hội nghị “ASEAN Plus Three” họp tại Vương Quốc Brunei, ngoài các nước thuộc Hiệp Hội Quốc Gia Đông Nam Á, còn có thêm ba nước Trung Cộng, Nhật Bản và Đại Hàn nhưng do thái độ ngang ngạnh của Bắc Kinh nên cũng không đưa tới một kết quả cụ thể nào, phá tan niềm hy vọng hợp tác của các nước hạ nguồn với Trung Cộng trong kế hoạch phát triển Sông Mekong (4)

Trong khi đó Trung Cộng vẫn không ngừng “xây thêm” những con đập Vân Nam [với điện khí hóa, kỹ nghệ hóa gây ô nhiễm]. Trung Cộng đã tự do lấy nước vào các hồ chứa khổng lồ, làm cạn dòng sông, ngăn chặn nguồn phù sa, hủy hoại nguồn cá, với tác hại lâu dài trên toàn hệ sinh thái ảnh hưởng tới đời sống của hàng trăm triệu cư dân dưới nguồn. Xa hơn nữa họ còn có khả năng đổi dòng Sông Mekong để có nước tưới cho những vùng đất mênh mông khô cạn của Trung Cộng và cả dùng chất nổ phá vỡ những khối đá trên sông để mở thủy lộ giao thông đi về phương Nam.

Trong chuyến đi khảo sát thực địa bên Lào mới đây (tháng 12.2000) chúng tôi đã tận mắt chứng kiến sự suy thoái của con Sông Mekong đang cạn dần một cách tệ hại và nhanh hơn cả những dự đoán bi quan nhất. Nhưng với Wang Xiaodong Chuyên viên nghiên cứu người Hoa thì không có gì để phải bận tâm, bởi vì theo Wang thì “Đó là đất và nước của chúng tôi. Đó là quyền của chúng tôi muốn làm gì

thì làm”. Cũng không có gì đáng ngạc nhiên khi một Giáo Sư am hiểu tình hình Trung Cộng đã đưa ra nhận xét là trong bang giao quốc tế “Trung Cộng chưa hề có một hồ sơ theo dõi tốt-good track records.”

Con sông quốc tế

Wang Xiaodong như một Chuyên viên nghiên cứu người Hoa ở cái tuổi 45 [một nguồn chất xám /think tank của Hoa Lục] đang biểu trưng cho một tinh thần quốc gia cực đoan và bá quyền của giới lãnh đạo Trung Cộng. Hiển nhiên Wang Xiaodong không thể không biết con Sông Mekong hội đủ định nghĩa “địa dư chính trị/geopolitics” của một “con sông quốc tế-international river” bao gồm những đặc tính:

a) Con sông chảy qua hai hay nhiều Quốc Gia [Tây Tạng, Trung Hoa, Miến Điện, Lào Thái, Cam Bốt, Việt Nam.]

b) Con sông tiêu tưới cho lưu vực [drainage basin] của hai hay nhiều Quốc Gia [Vân Nam-Trung Hoa, Miến Điện, Thái Lan, Lào, Cam Bốt và Đồng Bằng Sông Cửu Long-Việt Nam]

c) Con sông liên quan tới vấn đề biên giới thuộc lãnh vực công pháp quốc tế [Sông Mekong như một ranh giới thiên nhiên giữa Thái Lan và Lào]

d) Con sông là phương tiện giao thông đi lại bằng một thỏa thuận quốc tế nhưng trong thực tế khi chảy vào nội địa của một Quốc Gia thì quyền ấy vẫn có thể bị hạn chế hay bị tước đoạt tùy theo cách diễn dịch của Quốc Gia liên hệ.

Hội đủ tất cả những đặc tính ấy, Mekong đúng nghĩa là một con sông quốc tế. Biết rõ điều ấy mà vẫn đưa ra những lý lẽ cực đoan dựa trên sức mạnh trong một khung cảnh thế giới bước vào “Toàn cầu hóa-globalization” làm sao lục địa Á Châu có thể có được một tương lai hòa bình.

Trung Cộng nắm mọi con bài

Con sông quốc tế lớn thứ 12 trên thế giới và lớn thứ ba Châu Á ấy đang đứng trước những nguy cơ. Không có những kế hoạch nghiên cứu về những bước phát triển bền vững, không có sự hợp tác tin cậy giữa các Quốc Gia, chỉ có những bước phát triển tự phát bừa bãi dẫn tới từng bước hủy hoại toàn hệ sinh thái vô cùng phong phú của con sông [chỉ đứng thứ hai sau con Sông Amazon]. Phá rừng tự sát [từ Trung Cộng xuống tới Lào, Thái, Cam Bốt và Việt Nam] vẫn đang tiếp tục ngốn nốt những khu Rừng Mưa (Rainforest) còn sót lại, giết nốt những loài thú hiếm. Không còn những khu Rừng Mưa như những tấm bọt biển khổng lồ giữ nước trong mùa mưa và nhả ra trong mùa khô đưa tới hậu quả cực đoan là lũ lụt ngay mùa mưa và hạn hán trong mùa khô mà điển hình là vụ lũ lụt khủng khiếp năm vừa qua ở Cam Bốt và Việt Nam làm chết 500 người, trôi nhà cửa, ruộng vườn và vô số gia súc.

Đánh cá bằng lưới lớn theo lối lùng và diệt với mỗi mẻ lưới lên tới cả trăm ngàn con bắt kể lớn nhỏ đã làm suy giảm nguồn cá một cách đáng lo ngại chưa kể nguy cơ tận diệt một số giống cá hiếm như Pla Beuk, cá Dolphins...chỉ còn lại một số rất ít trên con Sông Mekong.

Nhưng thảm họa lớn nhất cho con sông là những đập thủy điện không ngừng được xây thêm. Xây thêm trên dòng chính và cả các phụ lưu Sông Mekong. Đáng kể nhất là các con đập bậc thềm khổng lồ Vân Nam. Từng khúc sông bị bóp nghẽn không chỉ ngăn chặn các đoàn di ngư bơi lên thượng nguồn để sinh sản [như cá Pla Beuk mỗi năm vượt mấy ngàn km từ hạ nguồn để lên hồ Đại Lý đẻ trứng] còn làm thay đổi nhịp độ dòng chảy gây ô nhiễm nguồn nước làm ảnh hưởng trên toàn sinh cảnh của dòng sông và tác hại trên hàng trăm triệu cư dân sống hai bên bờ con sông ấy.

Witoon Permpongsachareon, Chủ Tịch nhóm bảo vệ môi sinh TERRA (Towards Ecological Recovery & Regional Alliance) có văn phòng ở Bangkok phát biểu: “Những con đập là mối đe dọa lớn nhất đối với con Sông Mekong và sự trong lành của môi sinh. Xây một con đập thì cũng giống như kẹp một động mạch trên một cơ thể khỏe mạnh. Nếu máu không lưu thông chắc chắn cơ thể ấy sẽ bị tổn hại”(3). Cũng lại chính Witoon tiếp: “Chúng ta phải cùng nhau hợp tác khai thác con Sông Mekong như một toàn thể và không để cho bị chia cắt bằng những hàng rào chính trị.” (4) Đó chỉ là tiếng kêu cứu trong sa mạc bởi vì trời trêu thay, tất cả mong ước ấy có thành tựu được hay không lại hoàn toàn do Bắc Kinh định liệu.

James Sarrer, Cựu Đại Sứ Mỹ ở Bắc Kinh khi được hỏi về phương hướng giải quyết vụ đụng độ Mỹ-Hoa trên Đảo Hải Nam đã phát biểu là “Trung Cộng nắm trong tay mọi con chủ bài-China held all the cards”. Phát biểu đó cũng hoàn toàn đúng trong vụ tranh chấp khai thác con Sông Mekong. Và khi mà những con đập thủy điện Vân Nam được coi như yếu tố tích cực tạo sức bật cho các bước canh tân nhảy vọt của Trung Cộng thì theo Dai Qing nhà hoạt động môi sinh nổi tiếng đã có nhận định là: “Trung Cộng sẽ không có một thay đổi nào trong kế hoạch khai thác Sông Mekong của họ cho dù ảnh hưởng tác hại ra sao đối với các Quốc Gia dưới nguồn”(3). Bắc Kinh đã hành động như chính mình đã sở hữu toàn 4500 km suốt chiều dài của dòng sông, vốn là con sông quốc tế.

Chiến tranh môi sinh và nhân quyền

Phải làm gì khi mà thể liên minh của các Quốc Gia Đông Nam Á thực sự là chia rẽ và suy yếu. Các nước nhỏ ấy có thể làm khó gây thương tích cho nhau (Self inflicted injury) nhưng lại có chung một thái độ cam chịu trước sự hoàn hành của nước lớn Trung Cộng. Mà Trung Cộng bao giờ cũng theo chính sách chia để trị và chỉ chấp nhận những cuộc thương thảo song phương trong các vụ tranh chấp và hiển nhiên không có một nước nào có đủ sức mạnh và tư thế ngoại giao (diplomatic leverage) để khiến Trung Cộng phải lắng nghe tiếng nói của mình.

Trước âm mưu không chỉ Tây Tạng Hóa Biển Đông mà còn Độc Quyền Khai Thác với Từng Bước Hủy Hoại Con Sông Mekong ảnh hưởng tác hại trên sự sống còn của các Quốc Gia nơi hạ nguồn, thì chỉ còn một con đường sống cho các nước nhỏ Đông Nam Á là đoàn kết trong bình đẳng và tin cậy để có thể hành động phối hợp trong một thể trận chung về kinh tế, quân sự nhất là chính trị ngoại giao để có đủ sức mạnh đương đầu với con mãnh hổ Trung Cộng.

Rõ ràng Trung Cộng đang từng bước phát triển hủy hoại con Sông Mekong về lâu về dài sẽ ảnh hưởng tới từng ngum nước uống, chén cơm, nồi cá...hàng ngày của mỗi cư dân sống hai bên bờ Sông Mekong, tác hại trên quyền sống của hàng trăm triệu cư dân sống trong lưu vực nơi hạ nguồn (và cũng là điều bi thảm khi chính những nạn nhân ấy, điển hình là hàng triệu nông dân, ngư dân sống nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long rất cô đơn bị lãng quên, không hề được thông tin lại bị bóp nghẹt tiếng nói nhưng đồng thời họ vẫn bị bóc lột và khai thác bởi một chế độ toàn trị).

Trước mắt, việc đưa Trung Cộng ra trước diễn đàn Liên Hiệp Quốc về thái độ độc quyền khai thác con Sông Mekong như một con sông quốc tế mà bất kể tới hậu quả nơi các Quốc Gia hạ nguồn sẽ như một báo động cảnh giác ít ra cũng khiến Trung Cộng và cả những đại công ty tư bản tài trợ cho các dự án thủy điện ấy biết là thế giới đang theo dõi họ, khiến ở một chừng mực nào đó họ phải làm việc với những công thức công khai minh bạch và hành xử một cách có trách nhiệm hơn, thay vì với thái độ cao ngạo và trịch thượng sống chết mặc bay như hiện nay.

Với một cái nhìn toàn cảnh trong mối tương quan địa dư chính trị của toàn vùng, thì việc tiếp tục xây thêm những con đập trên dòng chính Sông Mekong, điển hình là việc khởi công xây thêm con đập mẹ khổng lồ Xiaowan phải được xem là một hành động thù nghịch, tuy chưa có tiếng nổ của súng đạn nhưng chính đó là một cuộc chiến tranh môi sinh không tuyên chiến của Trung Cộng. Đây cũng là “một vi phạm nhân quyền (Human right violation) trên quy mô lớn nhất”.

20.4.2001.

THAM KHẢO:

1- China Prepares For Major New Power Station Asia Pulse Pte Limited Apr.12. 2001.

2- China`s Datedperspective Lingers, Turning Encounters Into Crisis Karby Leggett. Petter Wonacott lam Johnson Wall Street Journal. Apr 6. 2001.

3- Stranglig the Mekong Ron Moreau. Richard Ernsberger Jr. Newsweek International Mar 19. 2001.

4- The Mekong Choke Point Shawn W. Crispin Margot Cohen, Bertil Lintner. Far Eastern Economic Review Oct 12.2000.

5- Development Dilenmas in the Mekong Subregion. Bob Stenshelt. Workshop Proceedings Oct 1.2.1996. Melbourne. Monash Asia Institute VIC 3168 Australia.

6- Lessons Unlearned: Damning the Mekong River. Rothert Steve. International River Network, working paper Oct 6.1995.